TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28-8-2019
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đẳng

Ông Đoàn Quốc Thống

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Duy Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 143/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Như Y, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 239, đường Lý Thường Kiệt, khóm 9, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Mai Thiên Thơ – Luật sư Văn phòng luật sư Huỳnh Quốc thuộc đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt)

- *Bị đơn*: Anh Ngô Việt T, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 19, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, tại bản tự khai đề ngày 10 tháng 5 năm 2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Như Y trình bày:* Chị và anh Ngô Việt T đăng ký kết hôn vào ngày 02/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà

Mau theo giấy kết hôn số 36/2017. Sau ngày kết hôn chị về làm dâu bên nhà chồng tại ấp 19, xã Nguyễn Phích và có 02 người con chung tên Ngô Hồ Huyền T, sinh ngày 29/8/2017 và Ngô Hồ Phú T, sinh ngày 15/02/2019. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và anh T dùng nhiều lời lẽ xúc phạm đến chị, nên vợ chồng đã sống ly thân khoảng 01 năm nay. Trong thời gian chị với anh T sống ly thân thì anh T cùng với một số thành viên trong gia đình đến chỗ ở của chị đưa người con tên Ngô Hồ Huyền T về thăm ông bà nội vài ngày sẽ giao lại cho chị, nhưng anh T không đem con giao lại cho chị. Ngày 23/4/2019 chị cùng cha, mẹ ruột đến rước con về để chích ngừa, tiêm chủng thì anh T và anh chồng ngăn cản, dùng dao đe dọa gia đình chị. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh T nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh T. Về con chung, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Y trình bày*: Ông thống nhất với lời trình bày của chị Y, ông không trình bày bổ sung gì thêm. Đối với nội dung vụ án ông đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Y với anh T.

Về con chung: Giao 02 người con chung tên Ngô Hồ Huyền T, sinh ngày 29/8/2017 và Ngô Hồ Phú T, sinh ngày 15/02/2019 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Do chị Y với anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại biên bản ghi lời khai ngày 01 tháng 8 năm 2019 bị đơn anh Ngô Việt T trình bày*: Về hôn nhân anh đồng ý ly hôn với chị Y. Về con chung anh yêu cầu được trực tiếp nuôi người con chung tên Ngô Hồ Huyền T, không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con, đối với người con chung tên Ngô Hồ Phú T anh đồng ý giao cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, do anh bị bệnh và bận công việc nên đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt anh.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý đến ngày đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ án Đại viện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y với anh T.

Về con chung: Giao người con chung tên Ngô Hồ Phú T cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Giao người con chung tên Ngô Hồ Huyền T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Do chị Y, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y với anh T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị Y khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh T là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa anh T đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Y xác định do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân khoảng 01 năm nay, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T. Tại biên bản ghi lời khai ngày 01/8/2019 anh T đồng ý ly hôn với chị Y. Xét thấy, sự thỏa thuận ly hôn của chị Y và anh T là phù hợp quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y và anh T.

Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống chị Y với anh T có 02 người con chung tên Ngô Hồ Huyền T và Ngô Hồ Phú T. Chị Y với anh T cùng yêu cầu được nuôi người con chung tên Huyền Trân. Xét thấy, người con chung tên Huyền Trân tuy đến thời điểm xét xử dưới 36 tháng tuổi và là cháu gái, nhưng từ khi chị Y với anh T sống ly thân đến nay thì người con chung tên Huyền Trân do anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh T có đủ điều kiện để trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Do đó, để đảm bảo cho người con chung tên Huyền Trân phát triển về mọi mặt và tránh gây xáo trộn về tình cảm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T về việc được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Ngô Hồ Huyền T, sinh ngày 29/8/2017. Đối với người con chung tên Phú Thịnh thì anh T đồng ý giao cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của chị Y với anh T về việc giao chị Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Ngô Hồ Phú T, sinh ngày 15/02/2019.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Y, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y với anh T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

Xét lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Y về việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y với anh T và yêu cầu nuôi người con chung tên Ngô Hồ Phú T là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với yêu cầu nuôi người con chung tên Ngô Hồ Huyền T là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về án phí: Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Y phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 51, 53, 55, 57, 58, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

** Tuyên xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Như Y với anh Ngô Việt T.

2. Về con chung: Giao người con chung tên Ngô Hồ Phú T, sinh ngày 15/02/2019 cho chị Hồ Như Y tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng. Giao người con chung tên Ngô Hồ Huyền T, sinh ngày 29/8/2017 cho anh Ngô Việt T tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Y với anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình chị Hồ Như Y phải chịu 300.000 đồng, ngày 10 tháng 5 năm 2019 chị Y đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004366 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm, chị Hồ Như Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Việt T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Nơi thực hiện việc kết hôn;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận